

### ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

#### 1. Tên học phần: Nguyên lý Phát triển Nông thôn (Principles for Rural Development)

- Mã số học phần: PD001
- Số tín chỉ học phần: 02 tín chỉ
- Số tiết học phần: 30 tiết lý thuyết và 60 tiết tự học

#### 2. Đơn vị phụ trách học phần:

- Bộ môn: Bộ môn Kinh tế - Xã hội và Chính sách
- Viện: Viện NCPT DBSCL

#### 3. Điều kiện:

- Điều kiện tiên quyết: không
- Điều kiện song hành: không

#### 4. Mục tiêu của học phần:

Học phần Nguyên lý Phát triển Nông thôn (PTNT) có các mục tiêu tổng quát về kiến thức, kỹ năng, thái độ/mức độ tự chủ và trách nhiệm như sau:

Mục tiêu	Nội dung mục tiêu	CDR CTĐT
4.1	Nắm được vai trò và thách thức của nông thôn trong phát triển KTXH; các nguyên lý cơ bản trong PTNT; các chủ thể tham gia tiến trình PTNT; và phương pháp và công cụ nghiên cứu PTNT	2.1.1b; 2.1.2a,b,c,d; 2.1.3a
4.2	Đánh giá được thách thức và cơ hội PTNT của vùng/lĩnh vực; phân tích các mặt tích cực và hạn chế của các hoạt động hay dự án PTNT (dựa cơ sở phát triển bền vững); phát triển ý tưởng và lựa chọn phương pháp/công cụ nghiên cứu PTNT	2.2.1d,f,g
4.3	Phân tích hệ thống và nhận định tổng quan về tiềm lực/hạn chế và cơ hội/thách thức của các đối tượng và khu vực trên cơ sở PTNT bền vững;	2.2.1d,f,g 2.2.2a
4.4	Thái độ đúng đắn và khách quan về tiến trình PTNT bền vững (4 trụ cột: kinh tế, xã hội, môi trường và định chế); luôn tìm cơ hội phát triển sinh kế cho các đối tượng yếu thế/dễ bị tổn thương trong tiến trình PTNT.	2.3.a,b,c

#### 5. Chuẩn đầu ra của học phần:

CDR HP	Nội dung chuẩn đầu ra	Mục tiêu	CDR CTĐT
	<b>Kiến thức</b>		
CO1	Hiểu được vai trò của nông thôn trong phát triển kinh tế - xã hội và các thách thức mà nông thôn đang đối mặt;	4.1	2.1.1b
CO2	Nắm được các nguyên lý và tiếp cận cơ bản trong PTNT bền	4.1, 4.2,	2.1.2a,b;

CĐR HP	Nội dung chuẩn đầu ra	Mục tiêu	CĐR CTĐT
	<b>Kiến thức</b>		
	vững trong bối cảnh hội nhập quốc tế sâu rộng và ảnh hưởng của biến đổi khí hậu (BĐKH) toàn cầu;	4.3	2.1.3a
CO3	Nắm được vai trò của các chủ thể tham gia và các lĩnh vực trọng tâm trong PTNT toàn diện và bền vững;	4.1	2.1.3a
CO4	Tiếp cận được phương pháp nghiên cứu chung và các công cụ sử dụng trong nghiên cứu PTNT.	4.1	2.1.2d
	<b>Kỹ năng</b>		
CO5	Đánh giá được tổng quan về thách thức và cơ hội PTNT của khu vực/vùng;	4.2	2.2.1d,f,g
CO6	Phân tích các mặt hạn chế và tích cực của các hoạt động và dự án PTNT trên cơ sở các nguyên lý cơ bản của PTNT bền vững;	4.2, 4.3	2.2.1d,f,g
CO7	Phát triển ý tưởng và lựa chọn các công cụ thực hiện nghiên cứu PTNT.	4.2	2.2.1a
	<b>Thái độ/Mức độ tự chủ và trách nhiệm</b>		
CO8	Thái độ khoa học đúng đắn trên quan điểm phát triển bền vững trong lập kế hoạch, thực hiện và đánh giá các hoạt động hoặc dự án PTNT;	4.4	2.3a,b,c
CO9	Thái độ không ngừng tìm tòi học hỏi trên các khía cạnh tổng hợp về kinh tế, xã hội, môi trường và định chế trong PTNT bền vững;	4.3, 4.4	2.3a,b,c
CO10	Quan tâm đến PTNT bền vững nhằm nâng cao sinh kế cộng đồng, đặc biệt là các nhóm người dễ bị tổn thương.	4.4	2.3a,b,c

## 6. Mô tả tóm tắt nội dung học phần:

Học phần “Nguyên lý Phát triển Nông thôn” nhằm trang bị cho sinh viên kiến thức liên quan đến thực trạng nông thôn, cơ sở lý luận PTNT bền vững, các chủ thể tham gia và các bên liên quan, các lĩnh vực trọng tâm và tiếp cận nghiên cứu trong PTNT. Tổng quan về PTNT sẽ tìm hiểu vai trò của nông thôn trong phát triển KTXH của quốc gia và các vấn đề khó khăn trong nông thôn hiện nay. Trong phần cơ sở lý luận về PTNT, các khái niệm, các nguyên lý, lý thuyết phát triển, các kiểu tiếp cận và kinh nghiệm PTNT của các nước được thảo luận. Vai trò của các chủ thể tham gia và phối hợp giữa các chủ thể trong tiến trình PTNT trong bối cảnh cạnh tranh quốc tế gay gắt được phân tích. Phát triển kinh tế và cơ sở hạ tầng dịch vụ xã hội và môi trường nông thôn sẽ được thảo luận dựa trên các nguyên lý PTNT. Sau cùng, nghiên cứu và triển khai các dự án PTNT sẽ giới thiệu cách tiếp cận nghiên cứu phổ biến, các công cụ được sử dụng và cách thức triển khai các dự án PTNT.

## 7. Cấu trúc nội dung học phần:

### 7.1. Lý thuyết:

	Nội dung	Số tiết	CĐR HP
<b>Chương 1.</b>	<b>Tổng quan về nông thôn</b>	<b>6</b>	
1.1.	Vai trò của nông thôn trong phát triển kinh tế xã hội ở các nước đang phát triển		CO1; CO5
1.2.	Vấn đề nghèo, kém phát triển và suy thoái tài nguyên trong nông thôn		CO1; CO5; CO8
1.3.	Bản chất của thay đổi và giải quyết các vấn đề trong nông thôn		CO1; CO5; CO8
<b>Chương 2.</b>	<b>Cơ sở lý luận phát triển nông thôn</b>	<b>6</b>	
2.1.	Các khái niệm liên quan phát triển nông thôn		CO2; CO6
2.2.	Các đặc điểm cơ bản trong phát triển nông thôn		CO2; CO6
2.3.	Các lý thuyết về phát triển		CO2; CO6; CO8
2.4.	Tiếp cận phát triển nông thôn		CO2; CO6; CO8
2.5.	Kinh nghiệm phát triển nông thôn trên thế giới		CO2; CO6
<b>Chương 3.</b>	<b>Vai trò của nhà nước và các tổ chức trong PTNT</b>	<b>3</b>	
3.1.	Vai trò của nhà nước trong phát triển nông thôn		CO3; CO6; CO9; CO10
3.2.	Vai trò của các tổ chức trong phát triển nông thôn		CO3; CO6; CO9; CO10
3.3.	Quan hệ hợp tác của các chủ thể trong phát triển nông thôn		CO3; CO6; CO9; CO10
<b>Chương 4.</b>	<b>Phát triển kinh tế nông thôn</b>	<b>6</b>	
4.1.	Tổng quan về kinh tế nông thôn		CO3; CO6; CO9; CO10
4.2.	Phát triển nông nghiệp		CO3; CO6; CO9; CO10
4.3.	Phát triển công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp nông thôn		CO3; CO6; CO9; CO10
4.4.	Phát triển dịch vụ nông thôn		CO3; CO6; CO9; CO10
<b>Chương 5.</b>	<b>Phát triển cơ sở hạ tầng dịch vụ xã hội và môi trường nông thôn</b>	<b>3</b>	
5.1.	Phát triển cơ sở hạ tầng nông thôn		CO3; CO10
5.2.	Phát triển dịch vụ xã hội nông thôn		CO3; CO10
5.3.	Phát triển môi trường nông thôn		CO3; CO10
<b>Chương 6.</b>	<b>Nghiên cứu và triển khai các dự án PTNT</b>	<b>6</b>	
6.1.	Tổng quan về nghiên cứu phát triển nông thôn		CO4; CO7
6.2.	Phương pháp nghiên cứu trong phát triển nông thôn		CO4; CO7
6.3.	Triển khai các dự án phát triển nông thôn		CO4; CO7

### 8. Phương pháp giảng dạy:

Phương pháp dạy học đa dạng, kết hợp thuyết giảng, thảo luận nhóm, và thuyết trình.

- Thuyết giảng giúp sinh viên tiếp cận các khía cạnh lý thuyết và phương pháp của học phần.
- Thảo luận nhóm nhằm minh họa các hiện tượng cụ thể trong đời sống KTXH trên các cơ sở lý thuyết vừa được tiếp cận.

- Thuyết trình nhóm nhằm làm rõ các trọng tâm của học phần và trang bị kỹ năng làm việc nhóm, trình bày các vấn đề trước đám đông, đặt câu hỏi phản biện và trả lời các vấn đề liên quan.

## **9. Nhiệm vụ của sinh viên:**

Sinh viên phải thực hiện các nhiệm vụ như sau:

- Tham dự tối thiểu 80% số tiết học lý thuyết.
- Tham gia đầy đủ 100% giờ thực hành/thí nghiệm/thực tập và có báo cáo kết quả.
- Thực hiện đầy đủ các bài tập nhóm/bài tập và được đánh giá kết quả thực hiện.
- Tham dự kiểm tra giữa học kỳ.
- Tham dự thi kết thúc học phần.
- Chủ động tổ chức thực hiện giờ tự học.

## **10. Đánh giá kết quả học tập của sinh viên:**

### **10.1. Cách đánh giá**

TT	Điểm thành phần	Quy định	Trọng số	CĐR HP
1	Điểm chuyên cần	Số tiết tham dự học/tổng số tiết	10%	CO8; CO9
2	Điểm kiểm tra giữa kỳ	- Thi viết (60 phút)	20%	CO1; CO2; CO5; CO6
3	Điểm bài tập nhóm	Thảo luận và thuyết trình nhóm	20%	CO1; CO6; CO7; CO8; CO9; CO10
4	Điểm thi kết thúc học phần	- Thi viết (90 phút) - Tham dự đủ 80% tiết lý thuyết - Bắt buộc dự thi	50%	CO1; CO2; CO5; CO6; CO10

### **10.2. Cách tính điểm**

- Điểm đánh giá thành phần và điểm thi kết thúc học phần được chấm theo thang điểm 10 (từ 0 đến 10), làm tròn đến một chữ số thập phân.
- Điểm học phần là tổng điểm của tất cả các điểm đánh giá thành phần của học phần nhân với trọng số tương ứng. Điểm học phần theo thang điểm 10 làm tròn đến một chữ số thập phân, sau đó được quy đổi sang điểm chữ và điểm số theo thang điểm 4 theo quy định về công tác học vụ của Trường.

## **11. Tài liệu học tập:**

Thông tin về tài liệu	Số đăng ký cá biệt
[1] Lê Cảnh Dũng, Võ Văn Tuấn và Nguyễn Văn Sánh, 2014. Nguyên lý Phát triển Nông thôn. NXB Đại học Cần Thơ.	MFN: 195785
[2] Mai Thanh Cúc, Quyên Đình Hà, Nguyễn Thị Tuyết Lan và Nguyễn Trọng Đắc, 2005. Giáo trình Phát triển Nông thôn. NXB Nông nghiệp	MOL.04227
[3] Lê Đình Thắng (2000). Giáo trình quy hoạch phát triển nông thôn. NXB Chính trị Quốc gia.	MFN: 39790
[4] Micheal Dower, 2004. Bộ Cẩm nang Đào tạo và Thông tin về Phát triển Nông thôn toàn diện. NXB Nông nghiệp	338.I/D746 MFN: 206488
[5] Nguyễn Duy Cần và Nico Vromant, 2009. PRA – Đánh giá nông thôn với sự tham gia của người dân. NXB Nông nghiệp.	338.16/C121, MFN:156403, MON:038316

## 11. Hướng dẫn sinh viên tự học:

Tuần	Nội dung	Lý thuyết (tiết)	Thực hành (tiết)	Nhiệm vụ của sinh viên
1-2	Chương 1: Tổng quan về nông thôn	12	0	Nghiên cứu trước: - Tài liệu [1]: Chương 1 - Bài tập cá nhân (các khó khăn nông thôn ĐBSCL)
3-4	Chương 2: Cơ sở lý luận PTNT	12	0	Nghiên cứu trước: - Tài liệu [1]: Chương 2 - Tài liệu [2]: Chương 1 - Tài liệu [4]: Chương 2 - Bài tập cá nhân (thách thức đối với phát triển bền vững ĐBSCL)
5	Chương 3: Vai trò của nhà nước và các tổ chức trong PTNT	6	0	Nghiên cứu trước: - Tài liệu [1]: Chương 3 - Tài liệu [1]: Chương 2 - Bài tập cá nhân (hợp tác các bên trong canh tác và tiêu thụ nông sản)
6-7	Chương 4: Phát triển kinh tế nông thôn	12	0	Nghiên cứu trước: - Tài liệu [1]: Chương 4 - Tìm hiểu chính sách PTNT ĐBSCL liên quan phát triển kinh tế - xã hội (Quyết định 939/QĐ-TTg) - Du lịch sinh thái/dựa vào cộng đồng
8	Chương 5: Phát triển cơ sở hạ tầng dịch vụ xã hội và môi trường nông thôn	6	0	Nghiên cứu trước: - Tài liệu [1]: Chương 5 - Tìm hiểu chính sách PTNT ĐBSCL liên quan phát triển CSHT (Quyết định 939/QĐ-TTg) - Bộ tiêu chí xây dựng xã nông thôn mới
9-10	Chương 6: Nghiên cứu và triển khai các dự án PTNT	12	0	Nghiên cứu trước: - Tài liệu [1]: Chương 6 - Tài liệu [3] và [5] - Các công cụ đánh giá nhanh nông thôn
<b>Tổng cộng</b>		<b>60</b>	<b>0</b>	

TL. HIỆU TRƯỞNG  
VIỆN TRƯỞNG

Dặng Kiều Nhân

Cần Thơ, ngày 13 tháng 5. năm 2021  
**TRƯỞNG BỘ MÔN**

Lê Cảnh Dũng